

KHẢO SÁT TÌNH HÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN CỦA SINH VIÊN DƯỢC NĂM THỨ TƯ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH GIAI ĐOẠN ĐẠI DỊCH COVID-19

● THẠCH THỊ BÔ PHA

TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu khảo sát tình hình học tập trực tuyến của sinh viên (SV) Dược năm thứ tư tại Trường Đại học Trà Vinh giai đoạn học kỳ 1 năm 2021 - 2022. Kết quả nghiên cứu phản ánh nhận thức của SV về tình hình dịch bệnh và biện pháp giãn cách, nhằm tránh lây lan bệnh dịch. Bên cạnh các thuận lợi, việc học trực tuyến cũng gặp phải những khó khăn. Trên 83% SV cho biết khó tiếp thu bài, không có không gian riêng để học, SV dễ stress do bài tập quá nhiều,... Kết quả cũng cho thấy, Nhà trường cần có chiến lược kết hợp cả phương pháp học tập trực tiếp và trực tuyến để đạt được hiệu quả học tập cao hơn.

Từ khóa: học tập trực tuyến, học online, khoa Dược, Trường Đại học Trà Vinh.

1. Đặt vấn đề

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, hình thức học tập trực tuyến đã ra đời ở nhiều quốc gia trên thế giới, mang lại nhiều lợi ích cho cả người dạy và người học. Học trực tuyến là hình thức học tập thông qua máy vi tính, điện thoại thông minh có kết nối mạng internet. Việc giao tiếp giữa người học và người hướng dẫn thực hiện thông qua các chức năng đa phương tiện khác nhau. Hình thức học tập này ra đời cho phép giảng viên cập nhật các nội dung đào tạo thường xuyên hơn, kiểm soát được lượng kiến thức mà người học nhận được qua các buổi học bằng hệ thống tự đánh giá, tài liệu học tập

được gửi ở các dạng tập tin khác nhau so với hình thức giảng dạy truyền thống.

Đặc biệt, khi đại dịch Covid -19 bùng phát và diễn biến phức tạp, nhằm tránh lây lan bệnh dịch, Chính phủ đã ban hành Chỉ thị về giãn cách xã hội. Học sinh, SV tạm thời phải ngừng đến trường để hạn chế tiếp xúc làm lây lan bệnh dịch, làm chậm tiến độ giảng dạy của giảng viên cũng như học tập của SV. Trước khó khăn đó, các trường đã đẩy mạnh việc dạy và học trực tuyến. Ban Giám hiệu Trường Đại học Trà Vinh cũng đã có chiến lược, ban hành các văn bản nhằm triển khai, hướng dẫn các hoạt động dạy và học trực tuyến. Tuy nhiên,

đây là phương pháp mới được áp dụng lần đầu cho SV tại Trường Đại học Trà Vinh, nên khó tránh khỏi tâm lý bối rối của SV. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh chưa có sự chuẩn bị trước cho việc triển khai đồng bộ trong giảng dạy và học tập trực tuyến, nên quá trình thực hiện gặp những khó khăn về công cụ, cũng như phương tiện dạy và học. Vì những lý do trên, nghiên cứu về “Khảo sát tình hình học tập trực tuyến của sinh viên Được năm thứ tư tại Trường Đại học Trà Vinh giai đoạn đại dịch Covid-19” được thực hiện, nhằm đánh giá chất lượng học tập trực tuyến của SV trong giai đoạn dịch bệnh.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

SV Đại học Được năm thứ 4, khóa tuyển sinh 2018 (135 SV), Trường Đại học Trà Vinh.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Thống kê mô tả

Chọn mẫu: chọn mẫu toàn bộ 135 SV Được năm thứ 4 khóa tuyển sinh đại học 2018, Trường Đại học Trà Vinh.

Công cụ thu thập số liệu: sử dụng phiếu khảo sát trực tuyến. Khảo sát về đặc điểm SV, những thuận lợi và khó khăn gặp phải của SV cũng như đánh giá hiệu quả đạt được khi tham gia học trực tuyến. Nghiên cứu đánh giá theo thang đo Likert 5 mức độ như sau: 1 = Hoàn toàn không đồng ý; 2 = Không đồng ý; 3 = Không ý kiến; 4 = Đồng ý; 5 = Hoàn toàn đồng ý.

Các chỉ số nghiên cứu: Dựa theo tình hình thực tế khảo sát, đề tài đã lập 3 nhóm nhân tố gồm 29 biến quan sát; Sử dụng công cụ Cronbachs Alpha để đảm bảo độ tin cậy của thang đo.

Phân tích và xử lý số liệu nghiên cứu: sử dụng phần mềm SPSS phiên bản 28.0 và Microsoft Excel 2020.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Một số đặc điểm của sinh viên Đại học Được năm thứ tư và phương tiện sử dụng học tập trực tuyến

Tiến hành khảo sát 135 SV Đại học Được năm thứ tư, trong đó có 90 sinh viên nữ, chiếm 66,7%,

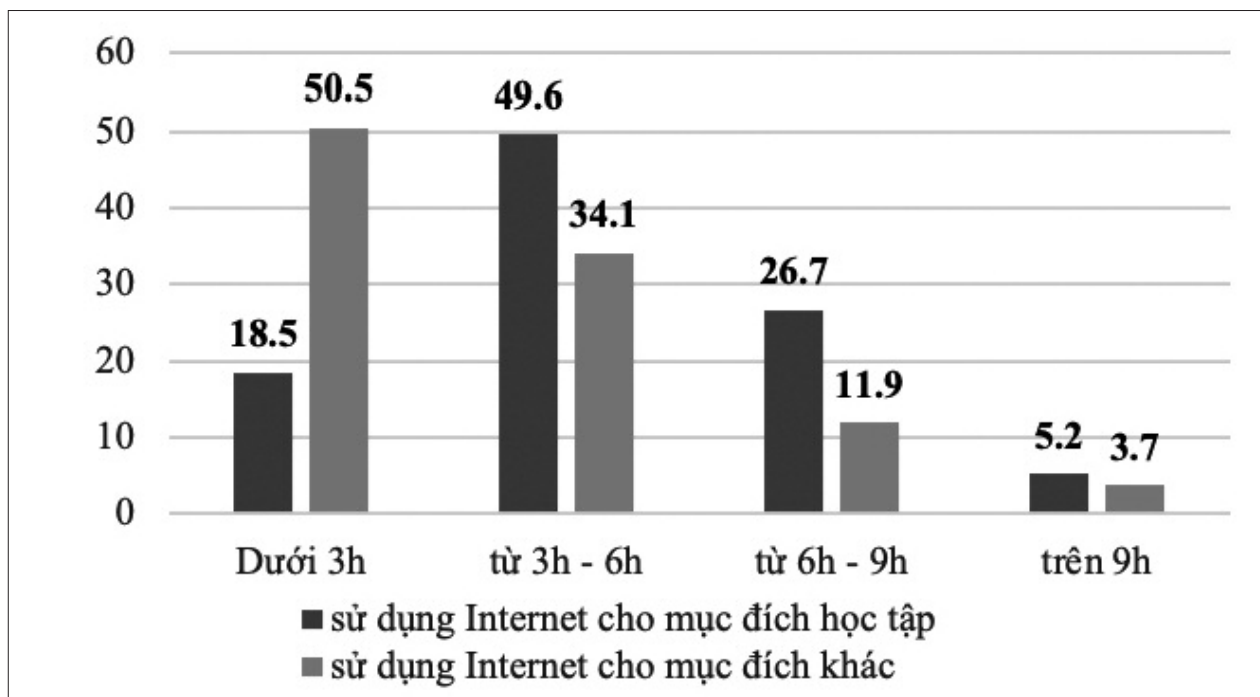
cao gấp 2 lần so với SV nam, chiếm 33,3%; số SV trong độ tuổi từ 18 - 23 tuổi là 83,7% chiếm tỷ lệ cao nhất, tiếp đến là độ tuổi từ 23 - 28 chiếm 14,8%. Học lực của SV phần lớn là loại khá, chiếm 60%, loại giỏi chiếm 32,6%, loại trung bình chiếm 7,4% và không có SV nào loại kém. Khi được hỏi về hệ thống internet sử dụng để học trực tuyến có 109 SV, (chiếm 80,7%) sử dụng mạng Wifi để kết nối, 23 SV (chiếm 17%) kết nối bằng mạng 3G/4G, các bạn SV còn lại sử dụng mạng LAN để kết nối. Về phương tiện sử dụng để học trực tuyến, có 57,8% SV sử dụng điện thoại thông minh, 40,7% SV sử dụng laptop, 2% sử dụng máy tính bàn và máy tính bảng.

3.2. Thực trạng học tập trực tuyến của sinh viên Đại học Được năm thứ tư tại Trường Đại học Trà Vinh

Kết quả khảo sát cho thấy, SV sử dụng internet cho mục đích học tập có nhiều mức thời gian khác nhau, trong đó số lượng SV sử dụng thời gian từ 3h đến dưới 6h để tham gia học trực tuyến chiếm tỷ lệ cao nhất 49,6%, nhóm sinh viên có giờ học tập 6h đến dưới 9h chiếm 26,7%, trên 9h chỉ chiếm 5,2% và cuối cùng là nhóm dưới 3h chiếm 18,5%. Điều đó cho thấy, cường độ học tập của sinh viên khá cao, phù hợp với thực tế cần nhiều thời gian để giải quyết số giờ giảng bị đình trệ bởi dịch Covid-19 bùng phát. Quá trình học trực tuyến này khiến sinh viên bị quá tải. Kết quả nghiên cứu cũng phản ánh một số SV ít tham gia các lớp học trực tuyến, thời gian sử dụng internet thường dành cho mục đích khác ở số thời gian học trực tuyến dưới 3h.

Đặc điểm của học tập trực tuyến là SV tương tác với giảng viên và các bạn trong lớp thông qua thiết bị học, vì vậy, khi thời gian tham gia học tập càng nhiều thì thời gian sử dụng internet cho các mục đích khác như giải trí, lướt web chiếm tỷ lệ thấp dần. Cụ thể, SV sử dụng internet dành cho mục đích khác dưới 3h chiếm tỷ lệ cao nhất 50,4%, từ 3h đến dưới 6h chiếm 34,1%, từ khoảng 6h đến dưới 9h chiếm 11,9% và thấp nhất là trên 9h chỉ chiếm 3,7%. Nhiều SV khi học trực tuyến thường cảm thấy bị cô lập về mặt xã hội, đồng thời cũng do

Biểu đồ 1: Sử dụng Internet cho mục đích học tập và mục đích giải trí của SV



thiếu các kỹ năng tự định hướng và quản lý thời gian cần thiết để học tập. Bên cạnh đó, việc sử dụng internet nhiều cho các mục đích giải trí, mạng xã hội,... cũng phần nào ảnh hưởng đến việc học tập trực tuyến của sinh viên. Vì vậy, Nhà trường cần đưa ra các quy định nhằm quan tâm, hỗ trợ SV trong quá trình học trực tuyến.

Thời gian SV sử dụng cho học trực tuyến nhiều, nhưng do chất lượng của đường truyền cũng như sự cố ngoài ý muốn về nguồn điện, thiết bị,... nên kết quả thực tế cho thấy tỷ lệ thời gian SV tham gia môn học không đạt được 100% giờ học. Cụ thể, SV có thời gian tham gia học trực tuyến trên 80% chiếm 44,4%, SV tham gia 100% chiếm 29,6% , số lượng SV tham gia học với tỷ lệ thời gian từ 50 - 80% chiếm 17,8%, còn lại là tỷ lệ thời gian tham gia ít nhất chiếm 8,1%. Điều này cho thấy, số lượng SV không tham gia được trên 80% thời gian của môn học còn khá cao - chiếm 25,9%, kết quả này có thể do chất lượng đường truyền internet của SV sử dụng chưa thật sự phù hợp. Thực tế có 90,4% SV cho rằng tốc độ đường truyền của Internet không đáp ứng với việc học

trực tuyến, vì vậy, SV cần lựa chọn nhà mạng để đảm bảo tốc độ đường truyền internet được ổn định hơn. Trang thiết bị để phục vụ học tập cũng là yếu tố góp phần tạo nên thành công của việc học trực tuyến của SV, cụ thể 93,3% SV trả lời bản thân thiếu thiết bị cá nhân hoặc thiết bị cũ không đáp ứng được nhu cầu học tập.

Có 2 phần mềm được Trường Đại học Trà Vinh lựa chọn để phục vụ cho dạy và học đó là Google Meet và Microsoft Teams. Đa số các bạn chọn phần mềm Microsoft Teams (70,4%), còn lại là phần mềm Google Meet (29,6%). Phần mềm Microsoft Teams được xem như lựa chọn hàng đầu, do có nhiều tính năng như ghi âm nội dung bài giảng và tải nội dung buổi học đã ghi về bất cứ lúc nào. Hơn nữa, phần mềm có thể chấp nhận một lượng lớn SV tham gia cuộc họp (300 SV) [4]. Nhóm SV còn lại lựa chọn sử dụng Google Meet, do khi đăng nhập phần mềm có thể sử dụng bất kỳ tài khoản Google nào và tạo cuộc họp tức thời. Tuy nhiên, nhược điểm của phần mềm này là chỉ người sở hữu mới có thể ghi âm và tải bản ghi âm buổi học.

3.3. Những thuận lợi và khó khăn khi học trực tuyến của sinh viên

Kết quả khảo sát về thuận lợi và khó khăn khi tham gia học trực tuyến của SV Được năm thứ tư tại Trường Đại học Trà Vinh, với hệ số Cronbachs Alpha của thang đo là 0,856, Cụ thể:

Kết quả khảo sát cho thấy, việc học trực tuyến của SV vẫn còn nhiều hạn chế, xuất phát từ nhiều lý do khác nhau. Trong bối cảnh chung của đất nước, SV phải chuyển từ hình thức học truyền thống sang hình thức học mới, nên còn bối rối khi chưa chuẩn bị tâm thế để học trực tuyến. Tuy nhiên, khi xét về khía cạnh thuận lợi, 57,8% SV đồng ý học trực tuyến có thể tham gia học ở bất cứ nơi đâu, với khung thời gian linh hoạt; 87,4% SV trả lời bài giảng trực tuyến có thể được ghi lại, lưu trữ và chia sẻ, giúp cho việc ôn tập kiến thức dễ dàng, thuận tiện. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy nhận thức của SV trong bối cảnh đại dịch đang diễn biến phức tạp ở trong và ngoài nước, việc học tập trực tuyến là cần thiết để tránh lây lan bệnh.

Bên cạnh những thuận lợi, kết quả khảo sát cũng cho thấy những hạn chế khi tham gia học trực tuyến, cụ thể 90,4% SV cho biết bản thân khó tiếp thu kiến thức khi học trực tuyến; 83% SV cho biết học trực tuyến khiến người học thiếu/mất đi động lực học tập. Đây cũng là những hạn chế trong việc học trực tuyến hiện nay, khi việc dạy học chưa đáp ứng được nhu cầu thật sự của người học. Chính vì vậy, giảng viên cần có phương pháp dạy hiệu quả hơn, xây dựng các nội dung bài giảng hợp lý, thu hút người học hơn, tránh sự nhàm chán, tạo cho người học sự hứng thú cũng như động lực để học. Giáo trình cần nhất quán để người học dễ dàng tiếp nhận kiến thức xuyên suốt.

Trường Đại học Trà Vinh tuyển sinh trên phạm vi toàn quốc, nên SV của Trường đến từ nhiều vùng miền, với nhiều hoàn cảnh khác nhau, do đó năng lực sử dụng công nghệ thông tin và các thiết bị điện tử không đồng đều. Cụ thể, 88,9% SV cho biết bị hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ để

học trực tuyến, dẫn đến sự căng thẳng của người dạy và người học, làm ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy và học tập. Để giải quyết vấn đề này, Nhà trường đã tổ chức một đội ngũ chuyên hỗ trợ kỹ thuật cho SV và giảng viên.

Có 83% SV cho biết giảng viên giao quá nhiều bài tập khiến SV bị stress. Có 80% SV cảm thấy stress hơn vì không thể trực tiếp giao lưu, nói chuyện với bạn bè và giảng viên như học trực tiếp. Có 88,1% SV cho biết khó tương tác với giảng viên khi học trực tuyến. Tương tác là yếu tố quan trọng của bất kỳ hình thức học tập nào [2] và đây là một trong những yếu tố chính trong học tập trực tuyến [3]. Kết quả nghiên cứu chỉ ra được những khó khăn trong quá trình tương tác, trao đổi giữa sinh viên và giảng viên hiện nay. Ngoài ra, học trực tuyến còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của SV khi thời gian nhìn máy tính, điện thoại quá nhiều, dẫn tới mỏi mắt (97% SV đồng ý với ý kiến này). Kết quả trên cũng được chứng minh trong nghiên cứu của tác giả Phạm Lê Dương và Trần Thùy Linh về thực trạng học tập trực tuyến của sinh viên Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội trong đại dịch Covid-19 (tỷ lệ SV đồng ý là 97,6%) [1], cho thấy thời gian sinh viên dành cho học tập tương đối nhiều, có thể ảnh hưởng tới thị giác, cũng như tinh thần của SV khi trong một khoảng thời gian không được trực tiếp giao tiếp.

Ngoài ra, môi trường xung quanh như tiếng ồn, điều kiện học tập, sinh hoạt của người thân cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của học trực tuyến. Điều này thể hiện qua kết quả 96,3% SV phản ánh thường gặp phải tình trạng nhiều môi trường/ phân tán khi học trực tuyến (không tập trung do ồn ào, dễ mệt mỏi, người nhà làm phiền,...).

3.4. Đánh giá hiệu quả học tập trực tuyến của sinh viên Được năm thứ tư Trường Đại học Trà Vinh

Kết quả khảo sát về hiệu quả học tập trực tuyến của SV Được năm thứ tư tại Trường Đại học Trà Vinh, với hệ số Cronbachs Alpha của thang đo là 0,748 được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1. Hiệu quả học tập trực tuyến của SV Được năm 4 Trường Đại học Trà Vinh

Nội dung	Số SV đồng ý	Tỷ lệ (%)
SV hài lòng với kết quả học tập từ việc học trực tuyến	108	80
Học trực tuyến đáp ứng nhu cầu học tập của cá nhân	112	83
Học trực tuyến là một biện pháp hay để cho giáo viên và SV tiếp cận với công nghệ, làm quen với cách tương tác mới, cách học mới và nâng cao ý thức tự học, tự tìm tòi khám phá.	124	91,9

Nhìn chung, SV hài lòng với kết quả học tập từ việc học trực tuyến (80%). Đây cũng là một dấu hiệu tốt khi sự nỗ lực của thầy cô giáo trong việc tạo nhiều hoạt động kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần thu hút người học và mang lại sự phản hồi tích cực từ người học. Tuy nhiên, có đến 20% SV chưa hài lòng về kết quả học tập. Vì vậy, giảng viên và Nhà trường cần tìm hiểu, lắng nghe sự khó khăn của người học để từ đó có cách hỗ trợ phù hợp.

Phần lớn SV được khảo sát cho biết học trực tuyến đáp ứng nhu cầu học tập cá nhân (83%), chỉ 17% có ý kiến ngược lại. Điều đó cho thấy, bên cạnh điểm số, sự cải thiện trong phương pháp dạy và học tập là cần thiết. Song vẫn còn hạn chế trong việc giao tiếp giữa giảng viên và SV và việc tham gia, tương tác của SV (88,1%), giảng viên nên xây dựng các bài giảng mang tính tương tác và tính chủ động cao cho SV.

SV xem việc học trực tuyến là một biện pháp hay để cho giảng viên và SV tiếp cận với công nghệ, làm quen với cách tương tác mới, cách học mới và nâng cao ý thức tự học, tự tìm tòi khám phá (91,9%). Kết quả cũng phản ánh mức độ tiếp thu công nghệ của SV tương đối tốt. SV nhận thức được tầm quan trọng của công nghệ trong học tập cũng như trong cuộc sống công việc sau này.

Tuy nhiên, khi được hỏi về hình thức học mong

muốn trong giai đoạn bình thường mới sau đại dịch Covid-19, có đến 56,3% SV mong muốn được học trực tiếp trên lớp, học kết hợp (37,0%), chỉ có 6,7% SV muốn tiếp tục hình thức học trực tuyến. Điều đó là kết quả của việc SV đã quá quen thuộc với mô hình học truyền thống, nên chưa thể thích nghi với hình thức học mới. Điểm đáng mừng là SV cũng nhận thấy được lợi ích của hình thức học trực tuyến (37,0% SV muốn kết hợp cả 2 hình thức học tập).

4. Kết luận

SV Được năm thứ tư Trường Đại học Trà Vinh nhận thức rất tốt về tình hình dịch bệnh và biện pháp giãn cách, nhằm tránh lây lan bệnh dịch. Kết quả cho thấy, thời gian SV sử dụng cho học trực tuyến khá cao, trong khi chất lượng đường truyền internet và thiết bị phục vụ cho học tập không đảm bảo. SV còn bị stress do nhiệm vụ học tập được giao, căng thẳng và ảnh hưởng đến sức khỏe do phải nhìn quá lâu trên máy tính, điện thoại. Tuy nhiên, bên cạnh những khó khăn trên, đa số sinh viên nhận định học trực tuyến vẫn đáp ứng nhu cầu học tập của cá nhân, SV cảm thấy hài lòng với kết quả học tập của mình. Vì vậy, để SV dễ tiếp cận và làm quen với hình thức học trực tuyến, Nhà trường nên có chiến lược kết hợp cả học trực tiếp và trực tuyến để tận dụng những ưu điểm của cả 2 phương pháp, làm tăng hiệu quả giảng dạy và học tập của SV tại trường ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phạm Lê Dương, Trần Thùy Linh (2020). *Thực trạng học tập trực tuyến của sinh viên Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội trong đại dịch Covid-19*. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học của người học năm học 2019 - 2020, tháng 5/2020 (Tr. 254-269.). Hà Nội.

2. John Dewey. (1938). *Experience in education*. New York: Macmillan.
3. Qing Li, Melina Akins (2005). Sixteen myths about online teaching and learning in higher education: Dont believe everything you hear. *TechTrends*, 49(4), 51-60.
4. Microsoft Teams (2021). Giới hạn của Microsoft Teams: Thời lượng cuộc gọi, số người tham gia tối đa, kích thước kênh và hơn thế nữa. Truy cập tại <https://saohaivuong.com/21695/gioi-han-cua-microsoft-teams>

Ngày nhận bài: 25/5/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/6/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 8/7/2022

Thông tin tác giả:

THẠCH THỊ BÔ PHA

Khoa Y - Dược, Trường Đại học Trà Vinh

SURVEYING THE ONLINE LEARNING SITUATION OF FOURTH-YEAR PHARMACY STUDENTS AT TRA VINH UNIVERSITY AFTER THE COVID-19 PANDEMIC

● **THACH THI BO PHA**

Faculty of Medicine - Pharmacy, Tra Vinh University

ABSTRACT:

This study examines the online learning situation of fourth-year pharmacy students at Tra Vinh University in the first semester of 2021-2022. This study's results reflect the student's awareness of the COVID-19 pandemic and the social distance measures to limit the spread of COVID-19 pandemic. Besides the advantages, the online learning method also faces difficulties. For example, over 83.0% of students think that it is difficult to absorb lessons via the online learning method. They do not have their own space to study, and they easily feel stress due to too much homework. The study's results also show that the school need a learning strategy which combine both on-site and online learning methods to help students achieve higher learning outcomes.

Keywords: online learning, online, Faculty of Pharmacy, Tra Vinh University.